

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Bản án số: 90/2025/HSST

Ngày: 21/5/2025.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- *Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

+ *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Yến Nhi

+ *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Hương

2. Ông Trần Ngọc Bích

+ *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Phan Thị Ngọc Diệp -Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều.

+ *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều tham gia phiên tòa:*
Ông Bùi Hải Đạt – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 102/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 387/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Đặng Chí T (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh năm 2000; Nơi sinh: Hậu Giang; ĐKTT: Ấp C, xã V, H. V, tỉnh Hậu Giang; Chỗ ở: Ấp C, xã V, H. V, tỉnh Hậu Giang; Quê quán: Hậu Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Thuyền viên; Họ tên cha: Đặng Quốc T1, sinh năm 1974; Họ tên mẹ: Trần Thị P, sinh năm 1977; A, chị, em ruột: có 01 người; Bị cáo chưa có vợ con.

- Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú – (*có mặt*).

- *Bị hại:* **Ông Bùi Ngọc H** sinh năm 1997(*chết ngày 08/02/2023*)

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

Trần Thị Mỹ T2 (vợ bị hại) sinh năm: 1999 - *vắng mặt*

Địa chỉ: Khóm T, TT. T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. **Ông Bùi Ngọc C** sinh năm: 1975- *có mặt*

2. **Bà Nguyễn Kim D** sinh năm: 1979- *có mặt*

Địa chỉ: Khóm T, TT. T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

3. **Ông Nguyễn Văn M** sinh năm: 1979- *vắng mặt*

Địa chỉ: Ấp A, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang.

4. **Ông Trần Văn V** sinh năm: 1988- *có mặt*

Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Hậu Giang.

- *Người làm chứng:*

1. **Ông Phạm Hồng P1** sinh năm: 1979- *vắng mặt*

Địa chỉ: 3 khu V, P. H, Q. C, TP ..

2. **Ông Trần Tâm Hữu S** năm: 1969- *vắng mặt*

Địa chỉ: 1 Đ, P. C, Q. N, TP ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 04 giờ 30 phút ngày 08/02/2023 ông Bùi Ngọc H, điều khiển trệt (chệt) sắt không số, máy đuôi tôm khoảng 45 mã lực cùng cha là ông Bùi Ngọc C lưu thông trên Sông Hậu từ B, Vĩnh Long đến V, huyện P, thành phố Cần Thơ để chở cây thuê. Khi đến đoạn phía sau Công ty TNHH T3, số F đường T, phường H, quận N, lúc này có 01 tàu hàng đang neo đậu phía sau Công ty TNHH T3; do máy gần hết dầu nên ông H nhờ ông C châm thêm dầu, H tắt động cơ, nâng “chân vịt” lên khỏi mặt nước để chiếc trệt (chệt) tự trôi theo hướng đang lưu thông. Cùng lúc này có 01 tàu hàng (xà lan) biển số HGi-5989, trọng tải toàn phần 888 tấn, máy hiệu CUMMINS, công suất 350CV, do bị cáo Đặng Chí T điều khiển đang lưu thông hướng ngược lại từ phía xà lan neo đậu. Ông H nhìn thấy xà lan ngược chiều liền khởi động máy thả “chân vịt” đánh lái về tay phải hướng vào bờ nhưng không kịp, tàu hàng đụng vào giữa chiếc trệt làm cho ông H rơi xuống sông, còn ông C nắm được cần máy chiếc trệt (chệt) và kêu cứu. Lúc này ông Trần Văn V là thuyền trưởng của xà lan biển số HGi -5989 nghe tiếng kêu cứu nên đưa thang xuống trệt (chệt) cứu được ông C; đồng thời truy hô mọi người tìm kiếm ông H. Đến khoảng 15 giờ 05 phút cùng ngày thi thể ông H được tìm thấy trên đoạn sông gần nơi xảy ra va chạm.

Cơ quan điều tra tạm giữ những phương tiện có liên quan gồm: xà lan biển số HGI-5989 (kiểu CUMMINS; công suất 350CV trọng tải toàn phần 888 tấn) và 01 chiếc trệt (chệt) sắt, trên trệt (chệt) còn chở 01 xe mô tô mang BKS 64K1-285.81 và 02 xe kéo cải tiến.

Qua khám nghiệm hiện trường, xác định: mặt sông Đ ngang cầu C rộng 170 mét, khám nghiệm trong điều kiện nước rút xuống, hai bên bờ sông được xây dựng bờ kè. Cách bờ kè phía bên quận N 60 mét, trên mặt sông có lắp đặt hệ thống phao màu đỏ. Cách bờ kè bên quận C 56 mét trên mặt sông có lắp phao màu xanh. Đoạn sông hơi cong về bên phải theo hướng cầu H về hướng cầu C.

Kết quả khám phương tiện, ghi nhận dấu vết của 02 phương tiện như sau:

- Xà lan biển số HGi - 5989 kích thước khoảng (51,7x9,24)m, ghi nhận vết xước bong tróc sơn, bám dính tạp chất màu xanh không liên tục nhau kích thước (0,3x0,4)m ở phần mũi tàu điểm thấp nhất cách mặt nước là 0,35 mét; chiều hướng đầu vết từ trước ra sau, từ trên xuống;

- Trệt (chệt) sắt kích thước khoảng (2,9x9,5)m đang chở 01 xe mô tô màu đỏ và 02 xe kéo cải tiến, ghi nhận vết xước, thủng, bong tróc sơn, bám dính tạp chất màu xanh, cạnh trên mặt ngoài mạng trái, kích thước 0,3 x 0,1 mét, cách đầu mạng bên trái là 5,5 mét, chiều hướng thủng từ trái qua phải; vết xước, thủng, bong tróc sơn, bám dính tạp chất màu xanh, cạnh trên mặt trong mạng phải kích thước (0,6x0,05)m cách đầu mạng bên phải 4,5 mét chiều hướng thủng từ trái qua phải.

Theo Bản kết luận giám định Pháp y tử thi số 25/KL-KTHS-PY ngày 28/02/2023 của Phòng K - Công an thành phố C kết luận nguyên nhân tử vong của ông Bùi Ngọc H: 1. Các kết quả chính: Vết sây sát da và bầm tụ huyết, vùng mắt hai bên đến mũi, cằm và má trái, dưới da không tụ máu, xương sọ không rạn vỡ, trong khoang ngực hai bên có ít dịch loãng màu hồng, hai phổi: Căng, mặt cắt phổi có nhiều dịch loãng bọt màu hồng, trong lòng khí phế quản có nhiều dịch nhầy lẫn bọt màu hồng, trong dạ dày có nhiều dịch loãng màu trắng trong; 2. Nguyên nhân tử vong: do suy hô hấp sau ngạt nước.

Từ kết quả khám nghiệm hiện trường, phương tiện xác định lỗi chính trong vụ tai nạn trên là do bị cáo Đặng Chí T điều khiển xà lan biển số HGi -5989 từ hạ lưu kênh X về hướng Sông H, khi đến Km 06+220 thuộc sông C ngang cầu C, thời điểm ban đêm, khúc cua sông bị hạn chế tầm nhìn, bị cáo không phát còi hiệu và cũng không có người cảnh giới dẫn đến xà lan biển số HGi -5989 đụng vào trệt (chệt) sắt đi từ thượng lưu S về hướng chợ C1 làm người lái trệt (chệt) là ông Bùi Ngọc H rơi xuống sông, tử vong.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Đặng Chí T khai nhận: khoảng 05 giờ ngày 08/02/2023 bị cáo điều khiển xà lan biển số HGi-5989 chạy ngược dòng chảy từ kênh X về hướng Sông H, khi qua khỏi cầu C và chạy gần đến cửa của sông C, đoạn phía sau Công ty T3 bên phía quận N thì có 01 chiếc tàu hàng neo đậu làm khuất tầm nhìn. Lúc này, bị cáo có nhìn thấy vật màu đen phía trước hướng đi của tàu hàng nên đã pha đèn nhưng vẫn không nhìn thấy rõ là gì, khi bị cáo nhìn thấy chiếc trệt (chệt) thì khoảng cách còn khoảng 06 mét, bị cáo có nháy đèn pha nhưng không thấy trệt (chệt) sắt phản ứng, đến khi mũi tàu đụng vào chiếc trệt (chệt) sắt do ông Bùi Ngọc H điều khiển thì bị cáo mới giảm ga máy và trả số về 0. Bản thân bị cáo có giấy chứng nhận Thuyền trưởng phương tiện thủy nội địa.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Trần Thị Mỹ T2 (vợ ông H) đã nhận số tiền bồi thường 400.000.000 đồng từ bị cáo Đặng Chí T, bà T2 không yêu cầu gì thêm. Ông Bùi Ngọc C từ chối giám định thương tích, không yêu cầu xử lý và không yêu cầu bồi thường chi phí sửa chữa trệt (chệt) sắt.

Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng số 3025 ngày 01/11/2024 trả lại cho bà Nguyễn Kim D xe mô tô mang BKS 64K1- 285.81; trả lại cho ông Nguyễn Văn M xà lan biển số HGi-5989; trả lại cho ông Bùi Ngọc C chiếc trệt (chệt) sắt có gắn máy đuôi tôm và 02 xe kéo cải tiến.

Quá trình điều tra, bị cáo Đặng Chí T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường theo yêu cầu của gia đình nạn nhân được gia đình nạn nhân làm đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Về nhân thân: bị cáo Đặng Chí T chưa có tiền án, tiền sự.

Tại bản Cáo trạng số: 107/CT - VKSNK ngày 25/03/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều truy tố Đặng Chí T về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 272 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo ăn năn, hối cải thành khẩn khai báo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được ở ngoài để bị cáo có cơ hội sửa sai, lo cho gia đình. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, ba mẹ bị cáo không sống chung với nhau, bị cáo là lao động chính trong gia đình đang lo cho cha bị bệnh.

- **Ông C trình bày:** Ông là ba của bị hại, gia đình ông đã nhận xong tiền bồi thường và hỗ trợ cấp dưỡng lo cho con của bị hại (H) đến đủ 18 tuổi của bị cáo. Gia đình bị cáo khó khăn, tai nạn xảy ra không ai mong muốn nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, cho bị cáo được ở ngoài lo cho cha bị bệnh.

- **Ông V trình bày:** Ông là thuyền trưởng thuê bị cáo lái xà lan. Ông đã hỗ trợ bị cáo bồi thường lo cho gia đình bị hại xong. Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được ở ngoài lo cho cha bị bệnh.

- **Bà D trình bày:** Bà đã nhận lại chiếc xe, bà là mẹ của bị hại, thấy gia đình bị cáo khó khăn, tai nạn xảy ra không ai mong muốn nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, cho bị cáo được ở ngoài lo cho cha bị bệnh.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều phát biểu quan điểm:** Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Đặng Chí T thừa nhận hành vi điều khiển phương tiện giao thông đường thủy trong điều kiện tầm nhìn bị hạn chế nhưng không tuân thủ quy định của Luật giao thông đường thủy nội địa dẫn đến gây tai nạn làm chết người là phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra. Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo T về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 37, Điều 48 Luật Giao thông đường thủy nội địa và điểm a khoản 1 Điều 272 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ

sung năm 2017. *Về nhân thân:* Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, có địa chỉ rõ ràng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha bị bệnh, là lao động chính trong gia đình. *Về tình tiết giảm nhẹ:* Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả, gia đình nạn nhân cũng có đơn xin bãi nại, miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. *Về tình tiết tăng nặng:* Không.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 272, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách gấp đôi.

Hình phạt bổ sung: Cấm hành nghề lái thuyền thời gian từ 03 năm đến 04 năm kể từ ngày tuyên án.

Về xử lý vật chứng: Ghi nhận việc Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Nguyễn Kim D xe mô tô mang BKS 64K1- 285.81; trả lại cho ông Nguyễn Văn M xà lan biển số HGi-5989; trả lại cho ông Bùi Ngọc C chiếc trệt (chệt) sắt có gắn máy đuôi tôm và 02 xe kéo cải tiến.

Đối với giấy chứng nhận khả năng chuyên môn Thuyền trưởng phương tiện thủy nội địa, số 00110331 cấp ngày 28/06/2022 tên Đặng Chí T. Khi hết thời gian cấm hành nghề lái thuyền thì trả lại cho bị cáo.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền 400.000.000 đồng. Đại diện bị hại đã nhận xong và không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] *Về trách nhiệm hình sự:* Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai người làm chứng và các chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra vụ án.

Điều này cho thấy: Khoảng 04 giờ 30 phút, ngày 08/02/2023, bị cáo Đặng Chí T điều khiển xà lan biển số HGi -5989 từ hạ lưu kênh X về hướng Sông H, khi đến Km 06+220 thuộc sông C ngang cầu C, thời điểm ban đêm, khúc cua sông bị hạn chế tầm nhìn, bị cáo không có người cảnh giới và phát âm hiệu để cảnh báo dẫn đến xà lan biển số HGi -5989 đụng vào trệt (chệt) sắt có gắn máy đuôi tôm do ông Bùi Ngọc H điều khiển từ thượng lưu S về hướng chợ C1 làm cho ông H rơi

xuống sông, tử vong.

Theo Bản kết luận giám định Pháp y tử thi số 25/KL-KTHS-PY ngày 28/02/2023 của Phòng K - Công an thành phố C kết luận nguyên nhân tử vong của anh Bùi Ngọc H:

1. Các kết quả chính: Vết sâu sát da và bầm tụ huyết vùng mắt hai bên đến mũi, cằm và má trái, dưới da không tụ máu, xương sọ không rạn vỡ, trong khoang ngực hai bên có ít dịch loãng màu hồng, hai phổi: Căng, mặt cắt phổi có nhiều dịch loãng bọt màu hồng, trong lòng khí phế quản có nhiều dịch nhầy lẫn bọt màu hồng, trong dạ dày có nhiều dịch loãng màu trắng trong. Nguyên nhân tử vong: do suy hô hấp sau ngạt nước

Từ những tình tiết và chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Đặng Chí T điều khiển phương tiện giao thông đường thủy trong điều kiện tầm nhìn bị hạn chế nhưng không có người cảnh giới và phát âm hiệu để cảnh báo dẫn đến xà lan do bị cáo điều khiển gây tai nạn, hậu quả làm ông H chết. Hành vi nêu trên của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 37, Điều 48 Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2004, sửa đổi, bổ sung năm 2014. Đồng thời, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 272 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Đồng thời, xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường thủy. Vì vậy, cần phải có một hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội.

- *Về nhân thân*: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, có địa chỉ rõ ràng, gia đình hoàn cảnh khó khăn, lo cho cha bệnh, là lao động chính trong gia đình.

[3] Về tính tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả, gia đình nạn nhân cũng có đơn xin bãi nại, miễn trách nhiệm hình sự. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 mà bị cáo được hưởng.

[4] Về tình tiết tăng nặng: không.

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội vẫn có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo. Do đó, quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 65 bộ luật hình sự, áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp nên ghi nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo hành nghề lái thuyền thời gian 03 năm kể từ ngày tuyên án.

[6] Về xử lý vật chứng: Ghi nhận việc Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Nguyễn Kim D xe mô tô mang BKS 64K1- 285.81; trả lại cho ông Nguyễn Văn M xà lan biển số HGi-5989; trả lại cho ông Bùi Ngọc C chiếc trệt sắt có gắn máy đuôi tôm và 02 xe kéo cải tiến.

Đối với giấy chứng nhận khả năng chuyên môn Thuyền trưởng phương tiện thủy nội địa, số 00110331 cấp ngày 28/06/2022 tên Đặng Chí T, trả lại cho bị cáo khi bị cáo hết thời gian 03 năm cấm hành nghề lái thuyền.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền 400.000.000 đồng. Đại diện bị hại đã nhận xong và không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Do đó, quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều truy tố bị cáo T về tội danh, điều luật, mức hình phạt, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự là có căn cứ và phù hợp.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 272, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

2. Tuyên bố: Bị cáo **Đặng Chí T** phạm tội “**Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy**”.

- Hình phạt chính:

Xử phạt: Bị cáo **Đặng Chí T 01 (một)** năm **06 (sáu)** tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Thời gian thử thách là **03 (ba)** năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.)

- **Hình phạt bổ sung:** Cấm bị cáo hành nghề lái thuyền thời gian 03 năm kể từ ngày tuyên án.

3. Về xử lý vật chứng: Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Ghi nhận việc Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Nguyễn Kim D xe mô tô mang BKS 64K1- 285.81; trả lại cho ông Nguyễn Văn

M xà lan biển số HGi-5989; trả lại cho ông Bùi Ngọc C chiếc trệt (chệt) sắt có gắn máy đuôi tôm và 02 xe kéo cải tiến.

- Khi hết thời gian cấm hành nghề lái thuyền 03 năm kể từ ngày tuyên án thì trả lại cho bị cáo giấy chứng nhận khả năng chuyên môn Thuyền trưởng phương tiện thủy nội địa, số 00110331 cấp ngày 28/06/2022 tên Đặng Chí T.

4. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại đã nhận tiền bồi thường xong, không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đặng Chí T phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về kháng cáo: Bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án (*Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết*) để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thanh Hương Trần Ngọc B Phạm Thị Yến N